Trường THCS Khương Đình KIỂM TRA 45 PHÚT HỌC KÌ 2 Tên:…………………………………… NĂM HỌC 2017-2018

Lớp:……. MÔN CÔNG NGHỆ 7

 **Điểm** **Lời phê của giáo viên**

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM(3điểm)**

Hãy cho biết câu nào Đ câu nào S dưới đây :

Câu 1:Thức ăn có hàm lượng Protein >14% thuộc loại thức ăn giàu Gluxit

Câu 2. Trồng nhiều ngô, khoai, sắn... thuộc phương pháp sản xuất thức ăn giàu Gluxit

Câu 3: Mục đích của dự trữ thức ăn giữ thức ăn lâu hỏng, đủ nguồn thức ăn

Câu 4. Bệnh truyền nhiễm do do ký sinh trùng gây ra:

Câu 5: Vắc xin có tác dụng khi tiêm vào vật nuôi giúp cho vật nuôi khỏe mạnh

Câu 6: Phương pháp sản xuất thức ăn giàu prôtêin là trồng thêm rau, cỏ xanh.

Câu 7:Thức ăn có vai trò cung cấp năng lượng và chất dinh dưỡng đối với vật nuôi:

Câu 8:Dựa vào hướng sản xuất chính là theo hình thái, ngoại hình của vật nuôi mà chia ra các giống vật nuôi khác nhau .

Câu 9:Bệnh tụ huyết trùng ở lợn thuộc loại bệnh truyền nhiễm

Câu 10: Biện pháp bán hoặc mổ vật nuôi ốm là không đúng để phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

Câu 11: Mục đích của vệ sinh chăn nuôi phòng bệnh, bảo vệ sức khỏe và nâng cao năng suất chăn nuôi

Câu 12:Tiêu chuẩn của chuồng nuôi hợp lí là nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng thích hợp **PHẦN TỰ LUẬN(7điểm)**

Câu 1: (2điểm) Theo em, chuồng nuôi có vai trò như thế nào trong chăn nuôi?

Câu 2: (2 điểm)Vẽ sơ đồ tiêu chuẩn chuồng nuôi hợp vệ sinh.

Câu 3: (3 điểm) Em hãy nêu nguyên nhân sinh ra bệnh ở vật nuôi?

**Bài làm**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT**

**Môn: Công nghệ 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Cấp độChủ đề | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Tổng điểm |
| Vận dụng cấp thấp | Vận dụng cấp cao |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| 1/ Vai trò của chăn nuôi,Sản xuất thức ăn vật nuôi | vai trò và nhiệm vụ phát triển chăn nuôi |  | sản xuất thức ăn |  |  |  |  |  |  |
| Số câuSố điểm | 20.7 |  | 20.7 | 12 |  |  |  |  | 53.4 |
| 2/ Vai trò của thức ăn đối với vật nuôi | Biết được mục đích chế biến thức ăn cho vật nuôi. |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số câuSố điểm | 41,4 |  |  |  |  |  |  |  | 41,4 |
| 3/ Chuồng nuôi vật nuôi,Phòng trị bệnh cho vật nuôi, Vắc xin phòng trị bệnh | Khái niệm về chuồng nuôi |  | Vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi |  |  |  | Phòng, trị bệnh cho vật nuôi |  |  |
| Số câuSố điểm | 20.7 | 20,7 | 31,05 |  |  |  | 12,75 |  | 85,2 |
| Số câuSố điểmTỷ lệ | 82,525% | 20,77% | 53.0530.5% |  |  | 1110% | 12,7527,5% |  | 1710100% |

**ĐÁP ÁN + BIỂU ĐIỂM**

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM(3điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|  Đáp án | S | Đ | Đ | S | Đ | S | Đ | S | Đ | Đ | Đ | Đ |

1. **PHẦN TỰ LUẬN(7điểm)**

**Câu 1:** (2 điểm) Vai trò của chuồng nuôi

- Chuồng nuôi giúp vật nuôi tránh được những thay đổi của thời tiết, đồng thời tạo ra một tiểu khí hậu thích hợp cho vật nuôi.

- Chuồng nuôi giúp cho vật nuôi hạn chế tiếp xúc với mầm bệnh (như vi trùng, kí sinh trùng…).

- Chuồng nuôi giúp cho việc thực hiện quy trình chăn nuôi khoa học.

- Chuồng nuôi giúp quản lý tốt đàn vật nuôi, thu được chất thải làm phân bón và tránh làm ô nhiễm môi trường.

- Chuồng nuôi góp phần nâng cao năng suất chăn nuôi.

**Câu 2: Sơ đồ: SGK/116 2điểm**

**Câu 3: (**3 điểm) Nguyên nhân sinh ra bệnhở vật nuôi

Yếu tố bên trong (yếu tố di truyền)

Yếu tố bên ngoài (môi trường ngoài)

 + Chấn thương (cơ học)

 + Nhiệt độ cao, thấp (lý học)

 + Ngộ độc (hóa học)

 + Kí sinh trùng, vi sinh vật (sinh học)

**TTCM GV RA ĐỀ**

 **KHUẤT MINH TÂN NGUYỄN THỊ THÙY DUNG**